**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN C**
**TỈNH CÀ MAU**
Số: 139/2018/QĐ-TTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
*Cái N, ngày 30 tháng 7 năm 2018*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 247/2018/LTST/HNGĐ ngày 15/5/2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Thực H, sinh năm 1975
- Bị đơn: Chị Trịnh Ngọc Á, sinh năm 1982
Cùng cư trú: Khóm 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55 của luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/7/2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/7/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Thực H và chị Trịnh Ngọc Á.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phạm Thực H và chị Trịnh Ngọc Á thống nhất ly hôn.
- Về con chung: Tiếp tục giao cháu Phạm Chí H, sinh ngày 08/8/2008 cho chị Trịnh Ngọc Á chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Thực H không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh H và chị Á mỗi người phải nộp 75.000 đồng, anh H đồng ý nộp thay cho chị Á. Ngày 15/5/2018 chị anh H có dự nộp 300.000 đồng tại lai thu số 0004247 được nhận lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Minh Tính**